ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 106 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 11 tháng 4 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Quyết tâm thư Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số lần thứ IV, năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 12/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp tỉnh Lạng Sơn lần thứ IV, năm 2024, trong hai ngày 17 và 18/11/2024 UBND tỉnh đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Lạng Sơn lần thứ IV, năm 2024, tại Đại hội đã thông qua Quyết tâm thư và được biểu quyết tán thành. Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Quyết tâm thư Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số lần thứ IV, năm 2024 đề ra, UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức về công tác dân tộc của các cấp, các ngành; cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân tộc, thực hiện các chính sách dân tộc trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, phát huy vai trò chỉ đạo, điều hành, nâng cao tinh thần trách nhiệm, sự chủ động, tích cực và tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong thực hiện công tác dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, thông qua tại Đại hội.

Nâng cao vai trò tham mưu về cơ chế, giải pháp thực hiện các chính sách dân tộc và triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và các chính sách dân tộc liên quan nhằm nhanh chóng nâng cao đời sống, kinh tế, văn hóa của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là vùng đặc biệt khó khăn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung các nguồn lực đầu tư phát triển toàn diện kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN); thực hiện đầu tư có trọng

tâm, trọng điểm và bền vững, tập trung cho các xã, thôn khó khăn nhất; giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách nhất; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, các nhóm DTTS còn nhiều khó khăn. Khai thác tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, địa phương, thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững; phấn đấu từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng, giữa các dân tộc. Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ đời sống dân sinh, sản xuất nông, lâm nghiệp, thương mại, dịch vụ, kết nối vùng sản xuất hàng hoá. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số, phát triển công nghệ thông tin trong vùng DTTS. Tăng cường thực hiện công tác bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS; đầu tư, phát triển du lịch gắn với tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, quan tâm phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ là người DTTS. Đẩy mạnh phát triển mạng lưới y tế ở cơ sở, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân. Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng, Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030, cơ bản không còn xã, thôn đặc biệt khó khăn (ĐBKK); phấn đấu 80% xã đạt chuẩn nông thôn mới; tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2-3%/năm (theo chuẩn nghèo của các giai đoạn); duy trì 100% xã đạt chuẩn tiêu chí quốc gia về y tế; phấn đấu 375 trường học đạt chuẩn quốc gia; trên 99,6% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện phù hợp khác; 99% hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh; không còn nhà tạm, nhà dột nát[1].

Tiếp tục thu hẹp khoảng cách, chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đồng bào DTTS so với bình quân chung của tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để các hộ gia đình vùng ĐBKK được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ văn hóa, y tế, giáo dục chất lượng cao; tiếp tục nâng cao các chỉ tiêu về kinh tế, văn hóa xã hội nhằm từng bước phát triển toàn diện, nhanh, bền vững; nâng tỷ lệ che phủ rừng lên 66,67%.

Bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia. Cơ bản hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với vùng đồng bào DTTS&MN; thể chế hoá các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc

Triển khai thực hiện nghiêm túc công tác quán triệt, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, Chính phủ và các chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về công tác dân tộc trong tình hình mới cho cán bộ, công chức trong

[1] Căn cứ mục tiêu tại Nghị quyết số 58-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác dân tộc và thực hiện Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030; riêng mục tiêu về giảm tỷ lệ hộ nghèo lấy theo số liệu quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

hệ thống chính trị và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc cho phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương[2].

Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh. Huy động các nguồn lực "xóa nhà tạm, nhà dột nát" cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình yếu thế.

2. Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp nâng cao thu nhập cho người dân

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị. Thực hiện các mô hình liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm để nâng cao thu nhập cho đồng bào DTTS; có cơ chế linh hoạt trong huy động nguồn lực, liên kết, đặt hàng với các tổ chức, doanh nghiệp để huy động nguồn lực thực hiện. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông, lâm nghiệp; khuyến khích đầu tư phát triển công nghiệp phụ trợ trong nông nghiệp. Đẩy mạnh việc chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi quy mô sản xuất phù hợp, thích ứng với biến đổi khí hậu. Thâm canh phát triển ổn định vùng chuyên canh cây ăn quả, cây công nghiệp; phát triển một số cây trồng có lợi thế. Phát triển chăn nuôi hàng hóa tập trung. Phát triển và nâng cao chất lượng rừng trồng, mở rộng diện tích rừng trồng gỗ lớn phục vụ công nghiệp chế biến, nhất là chế biến xuất khẩu.

3. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng đồng bào DTTS&MN phục vụ sản xuất và đời sống của Nhân dân

Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông vùng đồng bào DTTS. Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường huyện, trong đó ưu tiên các tuyến đường trục chính kết nối từ trung tâm huyện đến trung tâm các xã. Tiếp tục thực hiện cứng hóa đường giao thông nông thôn. Ưu tiên đầu tư xây dựng công trình thủy lợi quan trọng; công trình thủy lợi vùng ĐBKK, vùng bị ảnh hưởng lớn của biến đổi khí hậu; công trình thủy lợi đa mục tiêu, phục vụ chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông lâm nghiệp, đồng thời giải quyết nguồn nước cho sinh hoạt, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ du lịch. Tăng cường quản lý chất lượng dịch vụ, phục vụ và việc cung ứng các sản phẩm viễn thông trên địa bàn tỉnh. Mở rộng, cải tạo, nâng cấp hệ thống điện tới các vùng nông thôn, đảm bảo cung ứng nguồn điện ổn định, an toàn cho sản xuất, sinh hoạt. Tiếp tục thực hiện quy hoạch sắp xếp, ổn định dân cư gắn với đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và xây dựng nông thôn mới.

4. Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; xây dựng cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc

---

[2] Tiếp tục triển khai Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hướng phục vụ thiết thực các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN. Xây dựng, duy trì và phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản của địa phương.

5. Thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch vùng đồng bào DTTS&MN

Thực hiện thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ tại các xã có tiềm năng, lợi thế phát triển; lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào DTTS&MN, tạo điều kiện để người dân trao đổi tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá. Tổ chức mạng lưới kinh doanh theo ngành hàng nông sản, vật tư nông nghiệp, công nghiệp tiêu dùng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội miền núi, vùng ĐBKK. Đẩy mạnh triển khai thực hiện hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, tổ hợp tác đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử để kết nối tiêu thụ, quảng bá, giới thiệu sản phẩm. Xây dựng sản phẩm du lịch sinh thái, lịch sử, cộng đồng, khám phá. Thu hút các dự án đầu tư khai thác, phát triển các sản phẩm du lịch có thế mạnh của tỉnh và vùng DTTS.

6. Phát triển giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS&MN

Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo vùng đồng bào DTTS&MN. Giữ vững và phát huy thành quả xóa mù chữ, phổ cập giáo dục các cấp học. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy, học, phục vụ sinh hoạt cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, các trường ở xã ĐBKK theo hướng trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các DTTS giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng đồng bào DTTS, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chú trọng đào tạo, quy hoạch, xây dựng và phát triển tại chỗ đội ngũ cán bộ là người DTTS. Bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS phù hợp với tỷ lệ dân số là người DTTS ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người DTTS. Phát triển mạng lưới thông tin thị trường lao động từ tỉnh đến xã. Tăng cường công tác phối hợp với doanh nghiệp để thực hiện việc đào tạo và tuyển dụng, giải quyết việc làm cho lao động là người DTTS.

7. Thực hiện công tác y tế - dân số, chăm sóc sức khoẻ người dân vùng đồng bào DTTS&MN

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy ngành y tế từ tỉnh đến xã, phường theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân bằng hồ sơ sức khỏe điện tử, thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân

dân. Quan tâm chăm sóc sức khỏe ban đầu và công tác dự phòng, chủ động phòng bệnh, kịp thời xử lý các tình huống khi có dịch bệnh xảy ra. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế cho đồng bào DTTS sinh sống ở vùng khó khăn, ĐBKK theo đúng quy định.

8. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các DTTS

Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS phù hợp với tình hình thực tế. Tăng cường sự đầu tư của Nhà nước, đẩy mạnh các nguồn lực xã hội hóa cho phát triển văn hóa; chú trọng bảo tồn các di sản văn hóa có nguy cơ bị mai một; phát huy vai trò các nghệ nhân, chủ thể trong bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc gắn với phát triển kinh tế, xã hội, du lịch, dịch vụ tại địa phương.

9. Củng cố an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào DTTS&MN

Tập trung tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đồng bào DTTS về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; vận động, hướng dẫn, tổ chức cho đồng bào các dân tộc tích cực tham gia thực hiện các phong trào, các cuộc vận động cách mạng, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng "thế trận lòng dân" vững chắc; đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; giải quyết kịp thời những phức tạp nảy sinh trong vùng đồng bào DTTS, nhất là các vấn đề liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc.

10. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị vùng đồng bào DTTS&MN

Nâng cao trách nhiệm phối hợp của các cấp, các ngành với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện quy chế giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nhất là trong xây dựng, ban hành và triển khai các chương trình, đề án, cơ chế, chính sách có tác động sâu rộng đến đời sống của Nhân dân, khơi dậy và phát huy tính chủ động, tự giác, ý chí, khát vọng vươn lên của các DTTS. Đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết các tầng lớp Nhân dân. Tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ở địa phương; thực hiện nghiêm nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan tập trung triển khai đầy đủ, đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện các

mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, định kỳ hàng năm tổ chức sơ, tổng kết thực hiện công tác dân tộc, các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉ đạo đối với các nội dung vướng mắc, vượt thẩm quyền.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác dân tộc và thực hiện các chính sách dân tộc của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

Chủ động chủ trì, phối hợp tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch này sau khi hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định (các giải pháp để chuyển tiếp nhiệm vụ của UBND cấp huyện về cho chính quyền cấp cơ sở và các cơ quan liên quan khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định, hướng dẫn của Trung ương).

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn lực để tổ chức thực hiện nội dung Kế hoạch này, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; tham mưu phân bổ chi tiết vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân, phát huy tiềm năng, thế mạnh để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị ở vùng đồng bào DTTS&MN. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; bảo đảm khai thác hợp lý và bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; hướng dẫn xây dựng chuồng trại, nhà tiêu đảm bảo vệ sinh môi trường, thu gom, xử lý rác thải trong vùng đồng bào DTTS&MN. Tham mưu thực hiện đạt các chỉ tiêu về nông nghiệp và môi trường đề ra tại Kế hoạch này.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu hoàn thiện bộ máy làm công tác dân tộc; thực hiện Đề án quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ DTTS; chính sách tạo nguồn cán bộ nữ DTTS, hỗ trợ nâng cao năng lực để tham gia vị trí quản lý lãnh đạo ở các cơ quan của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ tỉnh đến cơ sở vùng đồng bào DTTS&MN.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất chỉ tiêu cử tuyển đối với học sinh người DTTS vùng ĐBKK trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tổ chức tuyển dụng vào làm công chức, viên chức đối với sinh viên cử tuyển đã tốt nghiệp theo quy định hiện hành.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với các cơ sở trường, lớp học tại vùng ĐBKK;

thực hiện Đề án phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc bán trú; nâng cao chất lượng, mở rộng, đổi mới phương thức, mô hình hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; công tác cử tuyển, chế độ dự bị đại học đối với học sinh, sinh viên DTTS. Tham mưu thực hiện đạt các chỉ tiêu về giáo dục và đào tạo đề ra tại Kế hoạch này.

6. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ y tế, nhất là các dịch vụ khám, chữa bệnh; đẩy mạnh hoạt động y tế dự phòng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho đồng bào DTTS tiếp cận dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh chất lượng cao ngay tại tuyến y tế cơ sở. Duy trì hiệu quả các hoạt động, chương trình tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm...; thực hiện kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về dinh dưỡng, góp phần nâng cao sức khỏe, tầm vóc thanh, thiếu niên dân tộc thiểu số. Tham mưu thực hiện đạt các chỉ tiêu về y tế đề ra tại Kế hoạch này.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với đầu tư, phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh; công tác thông tin, tuyên truyền; đầu tư xây dựng hệ thống thông tin truyền thông đến các xã. Tham mưu thực hiện đạt các chỉ tiêu về văn hóa, du lịch và các chỉ tiêu liên quan khác đề ra tại Kế hoạch này.

8. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện phát triển giao thông nông thôn; quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết. Tham mưu thực hiện đạt các chỉ tiêu về giao thông, xây dựng đề ra tại Kế hoạch này.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Đề án chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Tham mưu thực hiện đạt các chỉ tiêu về khoa học, công nghệ đề ra tại Kế hoạch này.

10. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện thúc đẩy quảng bá tiêu thụ, xúc tiến thương mại, sản phẩm của vùng đồng bào DTTS&MN thông qua các hệ thống kênh phân phối như chợ nông thôn, trung tâm thương mại, điểm giới thiệu bán sản phẩm, thương mại điện tử; thực hiện các chương trình, kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ, phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng thương mại, hệ thống phân phối vùng đồng bào DTTS&MN. Phối hợp với các đơn vị ngành Điện đẩy mạnh thực hiện các

chương trình, dự án cấp điện nông thôn, theo hướng ưu tiên vùng đồng bào DTTS&MN, vùng biên giới. Tham mưu thực hiện đạt các chỉ tiêu về công nghiệp, thương mại đề ra tại Kế hoạch này.

11. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện công tác xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc ở vùng đồng bào DTTS&MN; chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự; đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật nhất là các địa bàn biên giới, vùng trọng điểm. Chủ trì phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với nội dung, hình thức phù hợp.

12. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện công tác xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trên địa bàn tỉnh, chú trọng khu vực biên giới, vùng đồng bào DTTS&MN; xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; phát triển kinh tế gắn với tăng cường quốc phòng - an ninh. Thường xuyên đổi mới, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong vùng đồng bào DTTS&MN để nâng cao cảnh giác của đồng bào trước âm mưu, luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

13. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân ở khu vực biên giới bảo đảm vững chắc, hòa bình, hữu nghị hợp tác và phát triển. Thực hiện tốt công tác quân dân y kết hợp, giúp đỡ chăm sóc sức khỏe đồng bào dân tộc thiểu số ở tuyến biên giới. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền và đối ngoại vùng đồng bào DTTS&MN, vùng biên giới để nâng cao cảnh giác của đồng bào dân tộc thiểu số trước âm mưu, thủ đoạn diễn biến hòa bình các thế lực thù địch. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương các huyện, xã biên giới xây dựng hệ thống chính trị cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh về mọi mặt.

14. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào DTTS&MN.

15. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, nhất là hỗ trợ vốn vay theo chính sách ưu đãi đối với đồng bào DTTS thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên nhất là đồng bào DTTS phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc, ý thức tự lực tự cường, tinh thần vươn lên, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Chú trọng sơ kết, tổng kết, nhân rộng những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, các mô hình sản xuất, kinh doanh, giảm nghèo có hiệu quả trong đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác phản biện xã hội trong xây dựng cơ chế, chính sách; giám sát việc triển khai thực hiện công tác dân tộc, các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

17. UBND các huyện, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, địa bàn được giao phụ trách, nội dung tại Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, chủ động, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết tâm thư bảo đảm kịp thời, phù hợp, hiệu quả theo quy định.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về kết quả Đại hội đại biểu các DTTS tỉnh Lạng Sơn lần thứ IV, năm 2024, phát động phong trào thi đua, nêu gương các điểm hình tiên tiến được Đại hội các cấp khen thưởng và nhân rộng, chung tay xây dựng nông thôn mới vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

Chủ động nghiên cứu, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan liên quan trong việc đề xuất chuyển tiếp nhiệm vụ của UBND cấp huyện về chính quyền cấp cơ sở và các cơ quan liên quan khi thực hiện tổ chức, sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định, hướng dẫn của Trung ương./.

Nơi nhận:
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CA tỉnh, BCHQS tỉnh, BCHBĐBP tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM;
- Lưu: VT, KTTH(NTA).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn